2014 KA 13/2014

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐH KINH TẾ & QTKD

Số: 184.../QĐ-ĐHKT&QTKD-ĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc áp dụng chuẩn đầu ra TOEIC và IC3 đối với sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy chế tổ chức hoạt động của Đại học Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 3647/QĐ-BGDĐT ngày 10/7/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về việc "Thành lập Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thuộc Đại học Thái Nguyên";

Căn cứ Biên bản Hội đồng Khoa học Đào tạo Nhà trường ngày 30 tháng 5 năm 2013 và ngày 26 tháng 9 năm 2013 về điểm chuẩn đầu ra ngoại ngữ, IC3 và đối tượng áp dụng, miễn giảm đối với sinh viên hệ chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nhà trường ban hành chuẩn đầu ra ngoại ngữ, IC3 đối với sinh viên hệ đại học chính quy *(Bảng Phụ lục kèm theo)*;

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị có liên quan, ban chủ nhiệm các khoa, sinh viên hệ chính quy các khóa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- BGH (để b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐT

HIỆU TRƯỞNG

T3/2014

BẢNG PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: 484.../QĐ-ĐHK&QTKD-ĐT ngày 14 tháng 4...năm 2014)

1. **Chuẩn đầu ra tin học IC3**
   - *Đối tượng áp dụng*:
     Sinh viên tuyển sinh từ năm 2009 (từ Khóa 6)
   - *Đối tượng miễn giảm*:
     Sinh viên thuộc diện cử tuyển do địa phương cử đi học.

2. **Chuẩn đầu ra ngoại ngữ :**
   - *Đối tượng áp dụng:*
     +Sinh viên tuyển sinh năm 2009 (Khóa 6): 400 TOEIC.
     +Sinh viên tuyển sinh từ năm 2010 (từ Khóa 7): 450 TOEIC
   - *Đối tượng miễn giảm*:
     +Sinh viên thuộc các vùng theo quy định tại Nghị quyết số 30A/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008, Quyết định số 293/QĐ số 2123/QĐ-TTg.
     +Sinh viên thuộc diện cử tuyển do địa phương cử đi học.

3. **Từ năm học 2013-2014** ngoài chuẩn đầu ra Tiếng Anh đưa thêm Tiếng Trung vào chương trình học Ngoại Ngữ cho sinh viên đại học chính quy (Tiếng Trung sẽ là HSK cấp độ 3 Quốc tế).

4. **Các ngoại ngữ khác** được coi là tương đương với chứng chỉ quốc tế TOEIC 450 nếu các ngoại ngữ khác đó đạt chứng chỉ quốc tế cho từng ngoại ngữ như bảng 2.

5. **Quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ** tương đương TOEIC 450 được áp dụng theo "*Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1, B2 khung Châu Âu* (theo thông tư 05/2012TT-BGDĐT ngày 15 tháng 2 năm 2012 của Bộ trưởng BGDĐT).

Bảng 1.Tiếng Anh

TOIEC	IELTS	TOEFL	Cấp độ (CEFR)	Cambridge Exam	BEC	BULATS
450	4.5	450 PBT 133CBT 45iBT	B1	Preliminary PET	Business Preliminary	40

Bảng 2: Một số thứ tiếng khác

TOIEC	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
450	TRKI 1	DELF B1 TCF niveau 3	B1ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

(Các điểm nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

HIỆU TRƯỞNG